



Cây Khế Vườn Xưa

Minh Hương

Gần tám giờ tối mà con gái chị đi đâu chưa về. Mâm cơm đã nguội lạnh. Không hiểu sao, chị thấy lòng dạ cồn cào. Cảm giác mơ hồ như sắp mất một cái gì đó khiến chị bồn chồn. Chị nhìn lung tung ra ngoài cửa sổ. Trăng sáng lạ lùng. Bóng cây khế im lìm bất động, tán xum xuê. Nếu không bị bom phạt ngang ngọn, chắc giờ nó phải cao lắm. Chị lại nhớ đến chồng và lời hẹn của anh. Chị tắt đèn, đến bên cửa sổ, ánh trăng lùa vào phòng mát lạnh. Áp nhẹ mặt vào giữa hai chân song, chị nhìn vượt lên ngọn khế, thả mắt vào không trung tĩnh mịch...

Cây khế kia trong mắt mọi người chỉ là vật vô tri vô giác, thế mà như định mệnh, nó đã trở thành điểm tựa tâm linh của hai người đàn bà. Ngày xưa, hồi bố mẹ chồng mới cưới nhau, ông trồng cây khế để nhắc lại kỷ niệm của hai người. Dưới gốc khế trong vườn nhà bà, họ đã từng chuyện trò rồi nên vợ nên chồng. Vì kế sinh nhai, ông phải đi làm xa, để lại người vợ trẻ cùng đứa con trai đầu lòng vừa một tuổi. Ông chỉ cây khế mới ngang tầm mắt nói: "*Khi nào cây khế bói quả, tôi về*". Hai năm sau, cây khế ra hoa. Bà thức thòm chờ đợi. Hoa khế rụng dần, chỉ đậu lại hai quả. Bà không hái, để chín rục rục xuống gốc. Đúng lúc ấy ông về. Đau xót thay, đó chỉ là xác của ông. Người cùng làm ăn với ông nơi rừng thiêng nước độc đưa ông về cho biết ông bị cảm hàn, ra đi đột ngột ...

Số tiền ông dành dụm được trong hai năm, đủ để sau này bà dựng lại ngôi nhà nhỏ cho con trai lấy vợ. Người con trai của ông bà sớm giỏi giang mọi việc. Học hết cấp hai, anh ở nhà lo việc ruộng đồng giúp mẹ. Tiếng sáo của anh vào những buổi trưa hè, trong những đêm trăng làm mê lòng nhiều cô gái làng. Riêng anh chỉ để mắt đến chị. Đám cưới của hai người được tổ chức đơn giản, vội vã như bao đám cưới thời chiến khác. Anh lên đường nhập ngũ cùng lời hẹn với người vợ mới cưới:

- Chờng nào cây khế còn xanh, anh còn sống trở về...

Lúc ấy, mẹ chồng chị quay mặt đi, dấu vội giọt nước mắt. Bà nghĩ: "*Lẽ nào, như mười tám năm trước, cây khế lại là tâm điểm cho một lời hẹn, sẽ lại là sợi dây vô hình buộc số phận của con dâu bà như đã từng ràng buộc số phận cả đời bà*" ...

Chiến tranh chấm dứt, mẹ chồng chị thở phào. Thế là con trai bà, ơn trời đã tránh được hòn tên mũi đạn, nó sắp về ... Nhưng bà đã không còn được gặp mặt con trai lần cuối. Khi hấp hối, bà nói với người con dâu hiếu thảo:

- Hết bom đạn rồi, cây khế còn xanh, chồng con sắp về ...

Với niềm tin như thế, mẹ chồng chị đã sống chờ đợi và yên lòng nhắm mắt xuôi tay. Còn chị, mười hai năm chị nhắm mắt từng ngày, việc nhà cửa, ruộng vườn một tay chị lo liệu, chỉ mong anh còn sống trở về. Nghe tin ngừng chiến, chị phủ phục dưới gốc khế, lặng đi trong niềm sung sướng tột đỉnh. Ôm chặt con gái vào lòng, chị nói với nó:

- Bố con sắp về ...

Bởi vậy chị tái tê sững sốt trước giấy báo tử của chồng, anh hy sinh trước ngày miền nam giải phóng một tháng. Đau đớn, hẫng hụt làm chị suy sụp tưởng không thể vực dậy được. Chị cứ thần thờ khắc khoải với lời hẹn của chồng. Biết bao lần chị đã nhìn lên ngọn khế xanh ngắt kia thầm gọi tên anh và trong khoảng không tĩnh mịch đó, hình ảnh thân yêu của anh lại ùa về vẹn nguyên như ngày nào chị ngồi nghe anh thổi sáo dưới gốc cây này.

Cho đến ngày, cha con ông thầy lang Thành chuyển về đây sinh sống, chị hình như ít hoài niệm về lời hẹn của chồng. Có những điều bất ngờ vừa như vô hình lại vừa hiện hữu, khiến chị phải phân tâm. Ông Thành tàn tật, dị hình đối với chị thật xa lạ. Vậy mà có những lúc chị giật mình bởi ánh mắt quá đỗi gần gũi thân quen của ông. Thỉnh thoảng ông Thành lại bị lên cơn do di chứng của vết thương ở đầu. Những lúc ấy, người ta nghe tiếng ông la hét, cùng những lời của trận mạc:

- Bắn! Nhắm trúng đích mà bắn! Bom nổ. Nằm xuống!...

Người ta còn nghe cả những tiếng gào thét của ông:

- Hay để tôi chết, tôi chết...

Lần đầu, cả xóm đến để cấp cứu, sau thì họ quen dần. Có gì đâu mà phải cấp cứu. Với tấm thân tàn tạ, nhỏ nhoi, chân tay thiếu hụt thế kia, ông còn chạy đi đâu, đập phá được gì? Nhưng lúc ấy, cậu con trai chỉ cần ngồi ôm chặt lấy ông, để ông dựa dựa một hồi rồi lịm đi. Riêng chị, lần nào cũng vậy, nghe tiếng hét của ông là chị chạy sang, chứng kiến cơn vật vã của ông. Ít nhất chị cũng làm một việc như vắt khăn lau mặt cho ông, để rồi mỗi lần ông tỉnh, chị lại giật mình bởi ánh mắt thối miên của ông. Anh mắt lúc bình thường không bao giờ ông nhìn chị như vậy.

Một lần chị ốm liệt giường, ông đích thân đến tận nhà bắt mạch cho chị. Ngồi trên xe lăn do con trai đẩy tới, ông còn mang theo chiếc nạng gỗ. Ra hiệu cho chị cứ nằm nghỉ, ông chống nạng đến trước bàn thờ mẹ chồng và chồng chị. Con gái của chị đốt nén hương đưa cho ông. Một tay ông run run nâng nén hương ngang mặt, miệng lầm rầm điều gì không ai nghe được, chỉ thấy phía vai bị mất một cánh tay của ông lệch hẳn xuống rung rung. Lúc sau, ông quay lại phía chị, nhìn ra sau vờn, mắt bỗng dừng lại nơi cây khế... Chị lướt nhìn ông. Một bộ mặt kinh dị, nhăn nheo những vết sẹo kéo đến cả hai vành tai. Cánh tay trái cụt sát nách buồng thông tay áo bộ đội bạc màu. Nửa ống chân phải bị cụt được thay chân giả xỏ cẩn thận trong chiếc dày ba-ta đã mòn vẹt gót... Chị cố tưởng tượng lại dáng vóc của một thời trai trẻ, nhưng không thể được, tất cả điều đã méo mó, dị dạng đến kinh người.

Ông vẫn mãi mê nghĩ ngợi điều gì đó, mắt không rời cây khế. Lòng chị trào lên một cảm xúc vừa xót thương, vừa thán phục. Không kim được, nước mắt chị tuôn rơi. Nghe tiếng thồn thức, ông giật mình dứt khỏi luồng suy nghĩ. Hình như hiểu nỗi niềm của chị, ông nhỏ nhẹ:

- Bình tâm lại, để tôi bắt mạch.

Những ngón tay của ông đặt lên cổ tay chị. Như có dòng điện chạy khắp người, chị rùng mình, mắt nhắm nghiền. Ông thở dài:

- Suy nhược cơ thể, thần kinh bất an, cần phải dưỡng sức ...

Chị cố nghe thật rõ từng âm điệu phát ra từ giọng nói của ông như muốn tìm một cái gì đó quen thuộc, nhưng không thể. Vành môi bị sẹo kéo lệch một bên làm giọng nói của ông bị đơ như người thụt lưỡi ...

Ông về rồi, chị thấy băng khuâng, người nhẹ hẳn. Bà con ở đây thường nói:

- Thầy Thành tuy tàn tật mà bốc thuốc mát tay lắm. Từ người già đến con trẻ, hễ được thầy chữa trị đều mau khỏi bệnh.

Sau lần ấy, chị có khỏe hơn, thỉnh thoảng ông lại gửi thuốc sang cho chị. Những lúc ấy chị bần thần nghĩ ngợi. Thực ra cha con ông về làng tính đã gần bốn năm nhưng chị ít khi trò chuyện với họ, hoạ hoàn lắm mới hỏi thăm vài lời sau mỗi lần ông lên cơn. Vậy mà không hiểu sao hôm ấy chị đã kể ông nghe chuyện cây khế cùng ước vọng của mình:

- Giá gì nhà em còn sống trở về ...

Chị không ngờ đã vô tình chạm vào nỗi đau của ông:

- Trở về mà tuyệt tự, tàn tật như tôi chỉ làm mọi người thêm đau lòng. Nếu không vì danh dự một người lính, tôi đã tự sát ngay sau khi ra khỏi trạm quân y...

Chị thấy đắng ngắt ngay đầu lưỡi, lòng nghẹn tắc, chị không dám nói tiếp với ông điều mà đã có lúc chị nghĩ: *"Anh ấy trở về, dù có tàn tật thế nào mình cũng cam lòng"*.

Đèn bật sáng, con gái chị về, nó ăn qua quýt bát cơm, tắm rửa rồi lên giường ôm chàng lấy chị. Nó thủ thỉ:

- Mẹ đợi con lâu lắm phải không? Bác Thành ốm nặng, con ở bên ấy suốt chiều nay. Bác cứ giữ con ngồi nói chuyện với bác, lại hỏi con nhiều điều. Bác mừng vì con và Kiên yêu nhau. Bác nói, anh Kiên không phải là con đẻ của bác. Cả nhà anh Kiên bị bom chết chỉ còn anh ấy với ông nội. Bác Thành được ông nội Kiên truyền nghề bốc thuốc gia truyền. Khi ông nội mất, bác mới đưa anh Kiên về đây... Bác mời mẹ mai sang bên ấy để chính thức nói chuyện của chúng con, bác mong mẹ thông cảm chấp thuận vì bác mệt không thể qua nhà mình được.

Con gái chị vô tư, nói chuyện một mạch rồi nó ngủ thiếp đi. Từ lúc nghe nó nói ông Thành ốm nặng, Kiên không phải con đẻ của ông, trong đầu chị không thể cưỡng lại ý nghĩ đang mỗi lúc một rõ nét. Chị nhớ lại lần ấy, khi nghe kể đến lời hẹn của chồng chị, nét mặt ông thật đau khổ, giọng ông run run, ngắt quãng:

- Tôi nghĩ, đó chỉ là lời hẹn của tuổi trẻ, không lường hết được sự tàn khốc của chiến tranh. Cô Lệ còn trẻ, hãy nhìn vào thực tế, đừng trói buộc đời mình chỉ vì một lời hẹn quá huyền thoại như vậy. Đối với người lính chúng tôi, lời hẹn trước lúc ra chiến trường thực sự có một sức mạnh tiềm ẩn giúp chúng tôi vượt qua bom đạn khó khăn... Nhưng cũng từ chiến trường ác liệt, với chết chóc thương vong, chúng

tôi càng thấm hiểu sự chờ mong vô giá của những người thân nơi quê nhà bởi lời hẹn ấy. Trong chiến tranh tất cả mọi cái đều có thể..

Đúng! Trong chiến tranh mọi cái đều có thể xảy ra. Vì vậy, đã có lúc chị nghĩ: Biết đâu chồng chị cũng là một trong những trường hợp báo tử nhầm? Nhưng thời gian đã làm tắt dần hi vọng mong manh đó, bởi đã gần mười năm hoà bình anh nào có trở về. Thế mà giờ đây... Chị thiếp dần đi chập chờn trong nỗi ngờ vực và hy vọng. Chợt chị choàng tỉnh, nghe như có tiếng gọi tên mình, chị lay mạnh con gái:

- Có đúng Kiên không phải con của bác Thành không? Có phải bác Thành mời mẹ sang bên ấy?

Con gái chị vẫn còn mơ ngủ. Chị lao xuống giường lồm bồm: "*Đúng rồi, có tiếng gọi mình*"... Mở cửa, chị chạy vụt ra ngoài. Trăng đã chệch hẳn về phía cuối trời nhưng vẫn sáng vàng vạc, soi rõ bóng chị băng băng qua thửa ruộng vừa mới gặt. Chẳng còn biết có trăm ngàn gốc rạ đâm ngược lên gan bàn chân, chị lao đi, gió bên tai thổi ù ù. Phía bờ sông là ngôi nhà của cha con ông Thành, đèn vẫn sáng, chị đẩy tung cửa và kịp nghe:

- Lệ! Lệ ơi! Em ơi! Con gái của...

Chị nhào tới bên giường.

- Anh Thiện! Anh Thiện ơi!...

Búi tóc chị xô tung phủ đầy khuôn ngực gầy lép của anh, chị vùi mặt mình vào mặt anh. Tấm thân lạnh lẽo của anh làm chị bàng hoàng, buốt nhói trong tim. Chị áp tai vào ngực anh, nơi ấy chị còn nghe những tiếng đập quá thưa thớt, khe khàng. Chị cuống quýt, nước mắt đầm đìa.

- Không thể như thế! Không thể ... Trời ơi! Có lẽ nào...?

Anh cố nhấc bàn tay còn lại đặt lên đầu chị, nhẹ nhàng thả trôi theo mái tóc dài như cử chỉ vuốt ve âu yếm ngày nào, miệng mấp máy.

- Trời còn thương... Nếu em không đến kịp... Chúng mình sẽ... Không được ... Nhìn nhau... Lần cuối...

- Anh! Anh ơi! Còn con gái của chúng ta...

Vừa lúc con gái chị ủa vào.

- Mẹ ơi! Thế là thế nào...?

- Con ơi! Bố Thiện của con đây. Ông đã trở về đây...

Chị nấc lên, ngất lim.

- Bố, Bố ơi! Mẹ ơi! Trời ơi!...

Ông Thành vẫy tay yếu ớt ra hiệu cho Kiên cầm quyển sổ tay đã sòn góc và hộp nữ trang đến bên cạnh. Ông níu tay con gái đặt chồng lên tay Kiên đang cầm những kỷ vật.

- Đây là ... tất cả... những gì... bố còn... để lại... cho... con...

Đám tang ông thầy lang Thành được cả làng đưa tiễn. Ngày ấy cách đây đã tròn mười năm, chị bây giờ vẫn là một quả phụ đang vào tuổi năm mươi. Từ dạo ấy, cây khế sau vườn trút hết lá như thể đã làm tròn sứ mạng cho một lời hẹn ước. Giờ đây, nó chỉ còn là thân cây trơ trụi, dầu dãi nắng mưa để minh chứng cho một tình yêu bất tử.

Minh Hương